

Bản án số: 14/2023/HS - ST
Ngày 14 - 03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lý Chí Sung

Bà Lò Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: ông Đinh Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2003/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa 02/2023/HSST-QĐ ngày 21/02/2023 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Q**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 5 năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT: Thôn 8, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1971 và bà Trần Thị L, sinh năm 1976; Vợ, con: Không có; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022 đến ngày 23/10/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*có mặt*”.

- Các bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Địa chỉ: Tổ 12, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Vắng mặt*”.

+ Anh Ngô Đắc H, sinh năm 1968; nghề nghiệp: Tự do; Địa chỉ: Tổ 6, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Vắng mặt*”.

+ Anh Phạm Q H, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Kinh doanh; Địa chỉ: Tổ 14, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Vắng mặt*”.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1948; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Tổ 14, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Có mặt*”.

+ Chị Lê Thị M, sinh năm 1972; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Vắng mặt*”.

+ Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1985; nghề nghiệp: Tự do; Địa chỉ: Tổ 15, phường T,

thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Văng mặt*”.

+ Chị Nguyễn Việt Tr, sinh năm 1993; nghề nghiệp: Kinh doanh; Địa chỉ: Tổ 18, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Văng mặt*”.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; nghề nghiệp: lao động tự do; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu. “*Văng mặt*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Sáng ngày 12/10/2022, Nguyễn Minh Q đi xe khách từ bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội đến thành phố L, tỉnh Lai Châu. Tại đây, Q thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ Ngọc Hà, thuộc tổ 18, phường T, thành phố L. Trong khoảng thời gian từ 20 giờ ngày 12/10/2022 và đến khoảng 21 giờ ngày 13/10/2022, bằng thủ đoạn gian dối, Q đặt vấn đề mua hàng bằng hình thức thanh toán chuyển khoản, khi người bán hàng đồng ý, Q dùng điện thoại Sam Sung Galaxy A72, vào ứng dụng Vietcombank có số tài khoản 0231000633471 mang tên Nguyễn Minh Q. Sau đó Q vào nội dung chuyển tiền rồi chọn phần chuyển tiền tương lai, khi ngân hàng thông báo giao dịch chuyển tiền thành công cho tài khoản thụ hưởng thì Q đưa màn hình điện thoại cho người bán hàng xem, mặc dù chưa nhận được tiền ngay nhưng người bán hàng thấy thông báo giao dịch thành công thì nghĩ rằng do lỗi hệ thống mạng nên chưa nhận được tiền và vẫn cho Q lấy hàng đã chọn mua. Khi quay về nhà nghỉ, Q huỷ các lệnh giao dịch tương lai đã thực hiện nên người bán hàng không nhận được tiền. Bằng thủ đoạn gian dối, trong thời gian từ 20 giờ ngày 12/10/2022 và đến khoảng 21 giờ ngày 13/10/2022, bị cáo Q đã 07 lần chiếm đoạt tiền, tài sản của nhiều người. Tuy các lần chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng, nhưng hành vi của bị cáo là liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với giá trị tài sản chiếm đoạt cộng dồn là 4.265.000 đồng, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 12/10/2022, Q đến cửa hàng tạp hoá của bà Nguyễn Thị L ở Tổ 12, phường Đ, thành phố L, dùng thủ đoạn gian dối mua thẻ chuyển khoản, lừa đảo chiếm đoạt 06 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng/01 thẻ. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt được trong lần này là 600.000 đồng.

Lần 2: Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 12/10/2022, Q tiếp tục đến cửa hàng quần áo của ông Ngô Đắc H ở Tổ 6, phường Đ, thành phố L, dùng thủ đoạn gian dối mua áo chuyển khoản, lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc áo khoác loại SANTINO màu xám mới 100% có giá 780.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 18 giờ 07 phút ngày 13/10/2022, Q đến cửa hàng tạp hoá của ông Phạm Quang H ở Tổ 14, phường T, thành phố L, dùng thủ đoạn gian dối mua thẻ chuyển khoản, lừa đảo chiếm đoạt 06 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng/01 thẻ, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 600.000 đồng.

Lần 4: Ngay sau đó, khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày 13/10/2022, Q tiếp tục đến cửa hàng tạp hoá của chị Nguyễn Thị T ở tổ 14, phường T, thành phố L. Lúc này bà Nguyễn Thị N (mẹ chị Thu) đang trông cửa hàng, cũng bằng thủ đoạn gian dối mua thẻ chuyển khoản, Q đã lừa đảo bà N chiếm đoạt 01 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000

đồng và 500.000 đồng tiền mặt. Sau khi Q cầm tiền bỏ đi chị Thu phát hiện và yêu cầu Q trả lại tiền, lúc này Q phát hiện bà N đưa nhằm cho Q 600.000 đồng tiền mặt nên Q đã trả lại cho bà N tổng số tiền là 700.000 đồng (trong đó: chuyển khoản trả lại vào tài khoản số 7800205026885 mang tên Nguyễn Thị T số tiền 600.000 đồng và trả bằng tiền mặt 100.000 đồng).

Lần 5: Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày 13/10/2022, Q tiếp tục đi đến cửa hàng quần áo của chị Lê Thị M ở Tổ 3, phường Đ, thành phố L dùng thủ đoạn gian dối mua áo chuyển khoản, lừa đảo một chiếc áo khoác loại JINGPIN-FASHION 4XL màu trắng, xanh, có mũ, mới 100% có giá 360.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 20 giờ 48 phút cùng ngày 13/10/2022, Q tiếp tục đi đến cửa hàng tạp hoá của chị Đinh Thị Th ở Tổ 15, phường T, thành phố L dùng thủ đoạn gian dối mua thẻ chuyển khoản, lừa đảo chiếm đoạt 06 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng/01 thẻ, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 600.000 đồng.

Lần 7: Đến 21 giờ 46 phút cùng ngày 13/10/2022, Q tiếp tục đến cửa hàng tạp hoá của chị Nguyễn Việt Tr ở Tổ 18, phường T, thành phố L dùng thủ đoạn gian dối mua hàng chuyển khoản, lừa đảo chiếm đoạt một số hàng hoá gồm: 0,5 kg thịt trâu sấy giá 450.000 đồng; 03 gói Yoyo xanh lá giá 160.000 đồng; 06 gói chân gà giá 60.000 đồng; 03 gói que thanh giá 45.000 đồng ; 02 chai nước lọc giá 10.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Q chiếm đoạt trong lần này là 725.000 đồng.

Toàn bộ số tài sản Q chiếm đoạt: Đối với 19 thẻ điện thoại Q nạp tiền vào tài khoản game, 13 thẻ sau khi nạp tiền xong Q vứt ở dọc đường. Số hàng tạp hoá Q đã sử dụng hết. Đối với chiếc áo khoác SANTINO màu xám chiếm đoạt của Ngô Đắc Hùng, Q không nhớ đã để ở đâu. Còn lại 06 thẻ điện thoại đã sử dụng và 0,5 kg thịt trâu sấy và 01 áo khoác JINGPIN – FASHION 4XL, màu trắng - xanh, có mũ, Q đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L.

Tại Cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết luận định giá số 20/KL-HĐĐGTS ngày 23/10/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố L (*bút lục số 56, 57*) kết luận các tài sản gồm 01 chiếc áo khoác loại SANTINO màu xám còn mới, 01 áo khoác màu trắng - xanh, có mũ, loại JINGPIN – FASHION 4XL, 0,5kg thịt trâu sấy còn nguyên bao bì, trên bao bì có dòng chữ Việt Trinh – Đặc sản Lai Châu, 03 gói Yoyo xanh lá, 06 gói chân gà, 03 gói que thanh, 02 chai nước lọc, có tổng giá trị là 1.865.000 đồng (*Một triệu tám trăm sáu mươi năm nghìn đồng*)

Cáo trạng số 01/CT-VKSTP ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 174, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 14/3/2023. Áp dụng

Điều 328 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu, tiêu hủy 06 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng/01thẻ, thẻ đã sử dụng (Số Seri lần lượt là: 10009420008133; 10009420009134; 10009420008120; 10009420008117; 10009420008128; 10009420008127) và 02 thẻ sim số 0961156700 và 0363007506; trả lại cho bị hại bà Lê Thị M 01 áo khoác màu trắng - xanh, có mũ, loại JINGPIN – FASHION 4XL; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A72 màu tím, số IMEI 1: 357843232416620, số IMEI 2: 353546292416620;

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo trả lại cho các bị hại: bà Nguyễn Thị L số tiền 600.000 đồng; ông Ngô Đắc H số tiền 780.000 đồng; ông Phạm Quang H số tiền 600.000 đồng; bà Đinh Thị Thuý số tiền 600.000 đồng; bà Nguyễn Việt Tr số tiền 275.000 đồng tiền mua các mặt hàng tạp hóa. Nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001394 ngày 12/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu là 2.855.000 đồng, trả lại cho bị cáo số tiền 360.000 đồng; Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, chỉ vì ham chơi game mà đã phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp để bị cáo trở về với gia đình tự cải tạo làm công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vì mục tư lợi cá nhân nên bằng thủ đoạn gian dối, từ khoảng 20 giờ ngày 12/10/2022 và đến khoảng 21 giờ ngày 13/10/2022, Nguyễn Minh Q đã liên tục thực hiện 07 lần lừa đảo chiếm đoạt tiền, tài sản tại các cửa hàng tạp hoá và cửa hàng bán quần áo trên địa bàn thành phố L của các bị hại Nguyễn Thị L, Ngô Đắc Hùng, Phạm Quang H, Nguyễn Thị N, Lê Thị M, Đinh Thị Thuý, Nguyễn Việt Tr. Tuy các lần chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng, nhưng hành vi của bị cáo là liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về giá trị tài sản chiếm đoạt cộng dồn là 4.265.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm sáu mươi năm nghìn đồng chẵn*).

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra và nhận thức được hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm tội nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh Q đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, điều luật quy định:

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố Nguyễn Minh Q là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình, đã tự nguyện khắc phục hậu quả nộp số tiền 3.215.000 đồng tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố L theo biên lai số AA/2021/0001394 ngày 12/12/2022 (*bút lục số 289*); đã trả lại số tiền 700.000 đồng chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị N ngay khi bị phát hiện. Đồng thời các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có ông nội Nguyễn Văn Phẩm được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì (*Bút lục số 245*). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà HĐXX cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo cũng như thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo, ý thức khắc phục hậu quả của bị cáo đối với các bị hại cũng như thái độ, ý kiến đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị hại đối với bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo cho bị cáo được hưởng một mức hình

phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt bổ sung, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ 0,5kg thịt trâu sấy còn nguyên bao bì, trên bao bì có dòng chữ Việt Trinh – Đặc sản Lai Châu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại cho bị hại chị Nguyễn Việt Tr là đảm bảo quy định của pháp luật.

+ Đối với 06 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng/01thẻ, thẻ đã sử dụng (Số Seri lần lượt là: 10009420008133; 10009420009134; 10009420008120; 10009420008117; 10009420008128; 10009420008127) và 02 thẻ sim số 0961156700 và 0363007506. Xét thấy vật chứng trên là công cụ phạm tội, là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Đối với 01 áo khoác màu trắng - xanh, có mũ, loại JINGPIN – FASHION 4XL. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị hại chị Lê Thị M, chị Miện có yêu cầu xin lại tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải trả lại cho chị Miện theo quy định tại khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A72 màu tím, số IMEI 1: 357843232416620, số IMEI 2: 353546292416620. Xét đây là vật chứng bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo trả lại 600.000 đồng tiền mua thẻ điện thoại. Bị hại Ngô Đắc H yêu cầu bị cáo trả số tiền 780.000 đồng tiền mua áo khoác. Bị hại Phạm Quang H yêu cầu bị cáo trả lại 600.000 đồng tiền mua thẻ điện thoại. Bị hại Đinh Thị Th yêu cầu bị cáo trả lại 600.000 đồng tiền mua thẻ điện thoại. Bị hại Nguyễn Việt Tr yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 275.000 đồng tiền mua các mặt hàng tạp hóa. Xét thấy các yêu cầu của các bị hại nêu trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận và buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải trả lại cho các bị hại theo yêu cầu của các bị hại là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác nhận ông Nguyễn Văn D (bố bị cáo) đã nộp thay cho bị cáo số tiền 3.215.000 đồng để khắc phục hậu quả tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố L theo biên lai số AA/2021/0001394 ngày 12/12/2022 (*bút lục số 289*), do đó cần giữ lại 2.855.000 đồng để đảm bảo thi hành án đối với các yêu cầu của bị hại ghi trên và cần trả lại cho bị cáo 360.000 đồng.

Bị hại Lê Thị M yêu cầu bị cáo trả lại chiếc áo khoác và không có yêu cầu gì khác

là đúng quy định của pháp luật nên đã được hội đồng xét xử xét chấp nhận tại phần vật chứng.

Bị hại Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam (thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 14/10/2022 đến ngày tuyên án sơ thẩm ngày 14/3/2023).

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A72 màu tím, số IMEI 1: 357843232416620, số IMEI 2: 353546292416620,

- Tịch thu tiêu hủy: 06 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng/01 thẻ, thẻ đã sử dụng (Số Seri lần lượt là: 10009420008133; 10009420009134; 10009420008120; 10009420008117; 10009420008128; 10009420008127); 02 thẻ sim số 0961156700 và 0363007506.

- Trả lại cho bị hại chị Lê Thị M: 01 áo khoác màu trắng - xanh, có mũ, loại JINGPIN – FASHION 4XL.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 30/11/2022 giữa Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo trả lại cho các bị hại: chị Nguyễn Thị L số tiền 600.000 đồng, anh Ngô Đắc H số tiền 780.000 đồng, anh Phạm Quang H số tiền 600.000 đồng, chị Đinh Thị Th số tiền 600.000 đồng, chị Nguyễn Việt Tr số tiền 275.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền 3.215.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001394 ngày

12/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L và trả lại cho bị cáo số tiền 360.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại Nguyễn Thị N được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Bích Nga

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q
Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022.
.....
.....
.....
.....
.....